TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ PLEIKU** **TỈNH GIA LAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 24/2017/QĐST-KDTM	*Pleiku, ngày 17 tháng 8 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 09 tháng 8 năm 2017 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 23/2017/TLST- KDTM ngày 22 tháng 3 năm 2017.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP N.

Địa chỉ: 198 đường K, quận H, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Đặng Đức H – Thành viên Ban xử lý nợ có vấn đề - Ngân hàng TMCP N - Chi nhánh Gia Lai.

Địa chỉ: 33 đường T, thành phố P, tỉnh Gia Lai.

Theo giấy ủy quyền số: 213/ UQ - VCB- PC ngày 12/4/2016 và giấy ủy quyền tham gia tố tụng số: 110/UQ- NHNTGL ngày 10/3/2017.

- Bị đơn: + Ông Trần Văn B, sinh năm 1966.

Địa chỉ: 01 đường T, phường S, thành phố P, tỉnh Gia Lai.

Chỗ ở hiện nay: Phòng 2, Chung cư A3, đường P, phường N, Quận P, thành phố Hồ Chí Minh;

+ Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1969.

Địa chỉ: Phòng 2, Chung cư A3, đường P, phường N, Quận P, thành phố Hồ Chí Minh;

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về nợ: Ông Trần Văn B và bà Nguyễn Thị T công nhận nợ Ngân hàng TMCP N số tiền gốc 5.300.000.000 đồng và lãi tạm tính đến ngày 09/8/2017 là 330.195.889 đồng. Tổng cộng là **5.630.195.889** đồng ***(Năm tỷ sáu trăm ba mươi triệu, một trăm chín mươi lăm nghìn, tám trăm tám mươi chín đồng)***.

Về phương án trả nợ: Ông Trần Văn B và bà Nguyễn Thị T có nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng TMCP N thông quan Ngân hàng TMCP N – Chi nhánh Gia Lai số tiền gốc 5.300.000.000 đồng và lãi tạm tính đến ngày 09/8/2017 là 330.195.889 đồng. Tổng cộng **5.630.195.889** đồng ***(Năm tỷ sáu trăm ba mươi triệu, một trăm chín mươi lăm nghìn, tám trăm tám mươi chín đồng).*** Thời hạn trả nợ chậm nhất là vào ngày 01/11/2017.

Việc tính lãi và cả lãi suất nợ quá hạn đối với các khoản vay của tổ chức tín dụng phải theo đúng hợp đồng đã ký kết kể từ khi giao dịch cho đến khi thanh toán hết các khoản nợ gốc và lãi phát sinh theo thỏa thuận trong hợp đồng. Khi tính lãi chỉ tính lãi của số tiền nợ gốc còn phải thi hành án mà không tính lãi của số tiền lãi chưa trả trong quá trình thi hành án.

Trong trường hợp ông Trần Văn B và bà Nguyễn Thị T không thực hiện được thời hạn trả nợ theo thỏa thuận thì Ngân hàng TMCP N thông qua Ngân hàng TMCP N – Chi nhánh Gia Lai có quyền yêu cầu Cơ quan Chi cục Thi hành án Dân sự xử lý tài sản thế chấp của ông B và bà T để thu hồi nợ theo Hợp đồng thế chấp số 07/07A/VCB.BN ngày 07/7/2011; phụ lục Hợp đồng thế chấp số 01/07/07A/VCB.BN ngày 10/12/2012; phụ lục Hợp đồng thế chấp số 02/07/07A/VCB.BN ngày 14/8/2015; phụ lục Hợp đồng thế chấp số 03/07/07A/VCB.BN ngày 05/7/2016.

Về án phí: Án phí kinh doanh thương mại là 56.815.098 đồng ***(Năm mươi sáu triệu, tám trăm mười lăm nghìn, không trăm chín mươi tám đồng)***, ông Trần Văn B và bà Nguyễn Thị T tự nguyện chịu toàn bộ. Hoàn trả cho Ngân hàng TMCP N thông qua Ngân hàng TMCP N - Chi nhánh Gia Lai số tiền tạm ứng án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm đã nộp là 62.995.402 đồng theo biên lai số 0002988 ngày 21/3/2017 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố P, tỉnh Gia Lai.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai*;*
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố P;
- Chi cục Thi hành án dân sự thành phố P;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đinh Thị Như Phượng